

Số: **507/2020/QĐST-HNGĐ**

T, ngày 13 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 243/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Quốc V, sinh năm 1976;
Thường trú: Số 603/11 đường C, phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
Chỗ ở: Số 603/9 đường C, phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
- *Bị đơn:* Bà Bùi Thị Kiều T, sinh năm 1979;
Thường trú: Số 603/11 đường C, phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
Chỗ ở: Số 603/9 đường C, phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Huỳnh Quốc V và bà Bùi Thị Kiều T.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:* Ông Huỳnh Quốc V và bà Bùi Thị Kiều T thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của ông V và bà T chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 29, quyển số 01 ngày 05/4/2004 do UBND thị trấn L, huyện L, tỉnh L cấp cho ông V và bà T không còn giá trị pháp lý.

- *Về quan hệ con chung*: Có 02 con chung là Huỳnh Ngọc N, sinh ngày 03/6/2008 và Huỳnh Tấn H, sinh ngày 11/6/2016. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho bà T do ông V không yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Trong trường hợp ông V không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, ông V, bà T hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

+ Bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Trường hợp bà T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì ông V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung*: Ông V và bà T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Ông V và bà T xác nhận không có.

- *Về án phí*: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng do ông V tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng 300.000 đồng ông V đã nộp theo Biên lai thu số 0020748 ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T. Hoàn lại cho ông V số tiền 150.000 đồng theo biên lai thu trên.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- UBND TT. L, huyện L, tỉnh L;
- Lưu VT, HS (Đào).

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thùy Trang